

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng Chủ Nhật, ngày 08/09/2024.

PHẬT PHÁP VẤN ĐÁP

BÀI 19

Hòa Thượng thường nói Phật pháp trọng thực chất, không trọng hình thức. Hình thức đơn sơ mà trong tâm cung kính là điều đáng quý. Hòa Thượng từng kể rằng trong những năm đầu học Phật, khi gặp Chương Gia Đại Sư, Ngài có lễ tiết rất đơn sơ còn mọi người gặp Đại Sư thì rất cung kính. Việc này khiến nhiều người nói Hòa Thượng không đủ lễ tiết tuy nhiên Hòa Thượng khẳng định rằng Đại Sư Chương Gia chưa bao giờ quở trách mà còn rất ân cần dạy bảo.

Đại Sư Chương Gia phải chăng đã nhìn thấy căn tính, pháp khí của Hòa Thượng, rằng Ngài sẽ làm được những việc rất lớn để lợi ích chúng sanh cho nên Đại Sư không chỉ ân cần dạy bảo mà còn không cần chấp trước các lễ tiết. Điều này cho thấy, người tu học phải biết vận dụng Phật pháp một cách uyển chuyển. Đôi khi sự chấp nhặt trên hình thức sẽ tạo khoảng cách ngày càng xa hơn khiến cản trở con người đến với Phật pháp và chuẩn mực Thánh Hiền. Đối với người, chúng ta phải bao dung nhưng đối với mình, mình phải thật sự nghiêm túc trong lễ tiết.

Người chưa biết, chưa được học, chưa được dạy chúng ta không cần tính đếm đến những lễ tiết nhỏ nhằm giúp họ có cơ hội tiếp cận với Phật pháp và chuẩn mực Thánh Hiền, còn bản thân mình thì phải làm ra tấm gương. Trong Kinh Hoa Nghiêm, Phật dạy: *“Học vi nhân sư, hành vi thế phạm”* tức là mọi hành động tạo tác, đối nhân xử thế tiếp vật hằng ngày của chúng ta phải là chuẩn mực, là biểu pháp để người khác nhìn vào.

Hòa Thượng kể rằng, có người hỏi Ngài là: *“Hòa Thượng đối tốt với anh lắm mà vì sao khi anh gặp Hòa Thượng, anh không lạy Hòa Thượng vậy?”* Ngài trả lời là bởi vì lúc đó Ngài không hiểu mà không hiểu thì Ngài không thể lạy được. Hòa Thượng nói: ***“Tuy rằng không hành lễ như người khác nhưng trong tâm rất là cung kính. Hình thức bên ngoài không quan trọng, quan trọng là nội tâm phải thật làm, phải chân thành, phải cung kính, do đó, nơi nơi phải có tâm tiếp nhận người sơ cơ”***. Sơ cơ là những người chưa biết, chưa được tiếp cận.

Ngài tiếp lời: ***“Cần phải hiểu được phương tiện khéo léo nhất để cho họ được tiếp cận, không nên làm cho người sơ học khởi lên sự phản cảm, sự lo sợ khiến về sau họ sẽ không dám đến nữa. Làm như vậy thì chúng ta đã sai rồi.”*** Chúng ta không nên đối xử với người mới bằng cách đưa cho họ quá nhiều quy tắc, quy điều, yêu cầu họ phải thế này, thế khác.

Hòa Thượng từng dạy chúng ta về việc “*tiếp độ*” chúng sanh, nghĩa là “*phục vụ*” chúng sanh chứ không phải bề trên ban cho bề dưới. Nếu là phục vụ thì không có yêu sách, điều kiện gì cả. Tại sao phải phục vụ chúng sanh? Vì muốn chúng sanh giác ngộ Phật pháp, vì để tiếp nối Phật pháp, vì để Phật pháp trường tồn nên chúng ta phải làm như vậy. Phật pháp sẽ tự trường tồn là chân lý nhưng để lan tỏa Phật pháp thì người thúc đẩy, vận hành Phật pháp phải dùng mọi phương tiện khéo léo nhất để mọi người có thể tiếp cận và giác ngộ cũng như tiếp tục gánh vác sứ mạng thúc đẩy Phật pháp.

Câu hỏi thứ nhất trong bài học hôm nay có người hỏi rằng: “*Kính bạch Hòa Thượng, con đã bị bệnh ung thư, chỉ còn sống được 3-6 tháng nữa, xin Sư phụ khai thị cho con là con làm thế nào để có thể an bài những ngày tháng này?*” Đây là sự việc mà rất nhiều người đang phải đối diện. Bác sỹ được xem là Lương Y Như Từ Mẫu cho nên thiết nghĩ nếu nói sự thật rằng chỉ còn vài tháng nữa là chết thì có lẽ không nên. Có một sư cô cũng bị kết luận như vậy nhưng đến hôm nay, trải qua hơn 30 năm, sư cô vẫn sống khỏe mạnh, an vui, tự tại. Ngày ngày, thân thì phục vụ chùa còn tâm thì lo niệm Phật, thậm chí khi trái gió trở trời, người khác thì ốm bệnh còn sư cô thì không sao, lúc nào cũng quần quật với công việc.

Trả lời câu hỏi thứ nhất, Hòa Thượng nói: “*Mười năm trước, Lý Mộc Nguyên Cư sĩ ở Xinh-ga-po đã bị bệnh ung thư. Bác sỹ nói với ông chỉ còn ba tháng. Lý Mộc Nguyên biết được tình huống này nên ông đã vạn duyên buông bỏ, nhất tâm niệm Phật, đến Cư Sĩ Lâm làm công quả. Ông đã nhất tâm chuyên niệm, chuyên nghĩ đến A Di Đà Phật, không nghĩ đến việc khác.*

“Phật nói tất cả pháp từ tâm tưởng sanh. Không có bệnh mà ngày ngày nghĩ đến bệnh thì bệnh sẽ xuất hiện. Có bệnh rồi mà không nghĩ đến bệnh, chỉ nghĩ đến A Di Đà Phật thì căn bệnh liền khỏi. Một khi thọ mạng đã đến rồi thì cũng vừa lúc A Di Đà Phật đến tiếp dẫn vãng sanh. Còn nếu thọ mạng vẫn còn thì căn bệnh này chỉ như một tai nạn, nhất tâm chuyên niệm thì bệnh nhất định sẽ khỏi.

“Ung thư không làm cho người ta chết. Vậy bị bệnh ung thư vì sao mà chết? Vì sợ mà chết! Cho nên không nên để ý đến nó. Hãy nhất tâm niệm Phật! Căn bệnh này giống như nghịch tăng thượng duyên!” “*Nghịch tăng thượng duyên*” tức là duyên nghịch để chúng ta có thể buông bỏ vạn duyên, nhất tâm niệm Phật cầu sanh Cực Lạc. Chúng ta nếu không có bệnh thì thường chảnh mắng, không nỗ lực. Khi có bệnh rồi, chúng ta sẽ thúc liễm hơn, thường nhớ đến Phật hiệu, nhớ đến sự tu hành và cải sửa bản thân hơn. Cho nên bệnh khổ là duyên nghịch để chúng ta tinh tấn tu tập.

Hòa Thượng nói: “*Hằng ngày mà không có bệnh thì chúng ta đối với Phật pháp, đối với tu hành sẽ không khẩn thiết, không thể chuyên tâm, không thể nhất tâm. Nhờ duyên này bức ép mà chúng ta không thể không chuyên tâm, không thể không nhất tâm. Như vậy thì trong một thời gian ngắn, chúng ta liền có thể thành tựu. Trong*

Kinh A Di Đà nói rằng chỉ cần từ một đến bảy ngày thì có thể thành tựu. Bạn còn thời gian đến ba tháng thì quá đủ rồi. Cho nên bạn không phải lo sợ!”

Có một chú học trò từng nói với tôi rằng giá mà bây giờ chú ấy bị bệnh ung thư thì tốt biết mấy vì bệnh ung thư giúp chú biết trước thời gian ra đi còn các bệnh khác thì không biết chết lúc nào. Cho nên trong sự tu hành của chúng ta có cả tăng thượng duyên và tăng nghịch duyên. Cả hai đều rất tốt để chúng ta tu hành.

Bản thân tôi, nếu không có bệnh thì tôi sẽ không làm được nhiều việc mà chỉ chìm trong “*danh vọng lợi dưỡng*”. Nhờ bị bệnh thập tử nhất sinh nên tôi biết trân trọng và nắm lấy thời gian để làm một việc gì đó. Sau khi hết bệnh, tôi không làm công tác phiên dịch mà bôn ba khắp nơi nhưng sau một thời gian, tôi có cảm nhận rằng làm như vậy cũng chỉ là thùng rỗng kêu to. Do đó, tôi quyết định quay trở về, mỗi ngày phải học tập, trau dồi bài học từ Hòa Thượng.

Với người có tâm “*vì chúng sanh mà lo nghĩ*” thì họ luôn trân quý thời gian sinh mạng. Tổ Ấn Quang từng khai thị cho chúng ta qua việc Ngài viết chữ “*Tử*” ở trước mặt để tự cảnh tỉnh bản thân rằng mình sắp chết, liệu những việc cần làm mình đã làm chưa? Đừng nên chìm đắm trong công danh phú quý, “*danh vọng lợi dưỡng*”! Cái chết đang đến gần, không hôm nay thì ngày mai, không năm nay thì năm sau. Mỗi ngày qua đi là chúng ta đang tiến gần đến nấm mồ của chính mình.

Cho nên chúng ta cảm ơn cuộc đời vì chúng ta có thêm một ngày nữa để yêu thương, để sống và làm việc có ý nghĩa. Trong nhà Phật có câu: “*Nghĩ đến thân thể thì đừng cầu không bệnh khổ vì không bệnh khổ thì tham dục dễ sanh*”. Bệnh tật khiến chính mình sẽ có sự hạn chế, thúc liễm thân tâm cho nên nếu không có bệnh, có lẽ chúng ta sẽ trở thành con người đại ác. Như các vị vua thường có từ vài trăm đến vài ngàn cung tần mỹ nữ nhằm thỏa mãn tư dục bản thân và chúng ta cũng thế nếu không có bệnh khổ khiến làm hạn chế sức khỏe của thân, chúng ta cũng sẽ làm ra các việc ác khiến kinh thiên động địa. Tôi từng nghe có một nhà tỷ phú có đến chục bà vợ và nhân tình thì có đến vài ngàn.

Câu hỏi thứ hai: “*Bạn bè của con và dì ruột của con đều ngoại tình. Con làm thế nào để khuyên những người này?*” Hòa Thượng nói: “***Sự việc này rất phổ biến trong xã hội hiện đại. Đương nhiên chúng ta là bạn, là người thân quyến thuộc trong nhà thì phải khuyên cáo họ. Nhưng khi nhắc nhở thì phải có trí tuệ, khéo léo không nên làm tổn thương lòng tự tôn của đối phương. Nếu trực tiếp phản kháng thì kết quả sẽ ngược lại. Tốt nhất là chúng ta nên dùng Thập Thiện và Liễu Phàm Tứ Huấn để nhắc nhở, khuyên bảo họ. Nếu họ chấp nhận thì tốt, họ sẽ tự động cải đổi. Nếu như họ không tiếp nhận thì thôi vậy.***”

Trong cuộc sống và tu hành, chúng ta cần phải gần với Thầy tốt, bạn lành mới có thể nhận được những lời nhắc nhở. Khi ở gần người làm việc sai trái, chúng ta cũng làm

việc sai trái. Đó là nguơ tầm nguơ, mã tầm mã, đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu. Nếu chúng ta chơi với người thích đánh bài, thích nhậu nhẹt thì chỉ một thời gian, chúng ta cũng thích đánh bài và nhậu nhẹt. Cho nên, trong nhà Phật có lời phát nguyện rằng: *“Nếu đời này, con không vãng sanh, không chứng đạo thì mong rằng đời sau con sinh ở trung tâm, gần thiện hữu tri thức, gần thầy tốt bạn lành để tiếp tục sự tu hành của mình”*.

Đời sống người thế gian đang có một hiện tượng phổ biến là yêu đương ngoài hôn phối. Thậm chí họ đều cùng trong một ban hộ niệm mà vẫn ngoại tình với nhau. Khi được khuyên thì họ khẳng định rằng họ biết rõ tội đó là đọa địa ngục nhưng vẫn chấp nhận vì không cưỡng lại được. Khi được khuyên nhiều lần thì họ nổi giận dọa giết người đang khuyên mình. Họ đâu biết rằng đến khi sức tàn lực kiệt thì lúc đó có hoảng sợ cũng đã muộn rồi. Cho nên chúng ta học Phật, học chuẩn mực Thánh Hiền thì nên lấy giáo huấn của các Ngài làm nơi che mưa, che nắng, làm nơi an trú.

Lớp trẻ ngày nay đang có một trào lưu rằng người nữ không thích yêu đương bạn trai mà thích kết tình nhân với bạn gái vì yêu đương như thế không phải mang bầu. Lớp trẻ còn kháo nhau rằng biết hút thuốc điện tử mới là sành điệu. Thậm chí ở những nơi vùng sâu vùng xa, học sinh cấp 3 cũng bị thuốc lá điện tử lôi cuốn. Chúng không nghĩ đến Cha Mẹ chúng đang khổ sở chân lấm tay bùn, bán lưng cho trời, bán mặt cho đất mà vẫn học thói đua đòi, thói làm sang.

Nếu con gái dính vào các việc đó thì sẽ dùng thân con gái để làm việc sai trái và con trai dính vào việc đó thì sẽ làm việc xấu để có tiền. Cho nên khi chúng ta hiểu được việc này thì chúng ta mới biết rằng việc sớm tiếp nhận được giáo huấn Phật pháp và chuẩn mực Thánh Hiền là một hạnh ngộ rất may mắn, là trăm ngàn muôn kiếp mới được gặp. Nếu không được gặp, chúng ta sẽ trôi theo dòng đời, sống trụ lạc, làm nhiều việc sai trái rồi chết trong uất hận cuộc đời.

Câu hỏi thứ ba: *“Kính bạch Hòa Thượng, khi niệm Phật có chấp tay và không chấp tay thì có gì khác nhau không ạ?”* Hòa Thượng trả lời: ***“Không có gì khác biệt, niệm Phật quan trọng nhất là phải niệm được thân tâm thanh tịnh. Phải đem vọng tưởng, phiền não, phân biệt, ưu buồn, ưu lo, vương bận của mình thầy đều niệm được hết thì đây là công phu.”***

“Nếu trong lúc niệm Phật vẫn nghĩ đến chuyện chấp tay hay không chấp tay thì đã đem công phu niệm Phật của mình phá vỡ rồi. Cho nên, chúng ta không nên chấp trước những việc này. Nếu chúng ta cùng cộng tu với mọi người thì tùy thuận với mọi người là rất tốt.”

Câu hỏi thứ tư: *“Kính bạch Hòa Thượng, Mẹ của con lúc bệnh ngồi niệm Phật nhìn thấy Tây Phương Tam Thánh mỉm cười với Bà và còn nói mấy ngày nữa Bà sẽ đầy đủ tâm nguyện, sẽ được vãng sanh. Xin hỏi việc này có đáng tin không?”* Nếu hằng

ngày chúng ta chuyên tâm niệm “*A Di Đà Phật*” thì “*A Di Đà Phật*” là bốn tôn của chúng ta nên yêu ma quỷ quái sẽ không dám hiện hình bốn tôn. Trong trường hợp này nếu “*A Di Đà Phật*” xuất hiện thì đó là đúng còn nếu hăng này chúng ta không niệm Ngài mà “*A Di Đà Phật*” hiện ra thì chưa chắc đã đúng.

Trả lời câu hỏi thứ tư này Hòa Thượng khẳng định rằng: “*Sự việc này đáng tin. Rất nhiều người niệm Phật công phu chín mươi rồi thì nhất định sẽ có loại cảm ứng này. Người niệm Phật có công phu tốt thì khoảng hai đến ba tháng (trước lâm chung) sẽ có cảm ứng. Vị hội trưởng trước Cư Sĩ Lý Mộc Nguyên là Cư Sĩ Trần Quang Biền hơn 80 tuổi thì vãng sanh.*”

“*Cư sĩ Trần Quang Biền khi tuổi về già thì mắc bệnh nên ông ở nhà dưỡng bệnh. Mỗi ngày ông nghe Hòa Thượng giảng Kinh 8 giờ đồng hồ. Sau khi nghe giảng xong thì niệm Phật. Ông trải qua công phu 4 năm như vậy và trước 3 tháng, ông biết thời gian vãng sanh, ông ghi ngày tháng vãng sanh lên tờ giấy là mùng 7 tháng 8 lập đi lập lại nhiều lần. Người nhà thấy ghi như vậy rất lấy làm lạ nhưng không dám hỏi. Đến lúc ông ra đi cũng đúng ngày 7 tháng 8.*”

Cho nên, chúng ta tu hành thì phải biết thế nào là cảm ứng chân thật và thế nào là Ma lộng hành. Chẳng tu hành gì mà tự nhiên được báo mộng sắp vãng sanh thì là sai rồi! Trước đây ở Bà Rịa Vũng Tàu, có một cô tu tập không hề tinh chuyên, bên ngoài là hình tướng tu tập nhưng trong tâm thì chưa có công phu sâu sắc, lúc thì niệm Ngài Văn Thù, lúc lại niệm Ngài Phổ Hiền. Tuy nhiên, có lần cô mộng thấy Bồ Tát Quán Âm báo là sẽ vãng sanh. Cô thông báo cho mọi người và mọi người đều đến xem. Đúng 4 giờ như cô thông báo, cô cũng ngã vật ra nhưng không hề có chuyện vãng sanh mà là khóc lóc bù lu bù loa.

Đây hoàn toàn là Ma sai khiến. Bản thân tôi biết việc này không hề có một chút tương ưng như trên Kinh đã nói, không có một chút nào giống như Hòa Thượng đã chỉ dạy nên ngay từ đầu tôi đã khuyên mọi người không nên đến. Câu chuyện này đã khiến mọi người mất niềm tin rất lớn đối với Tịnh Độ.

Đối với chúng ta, câu chuyện này lại khái thị rõ ràng rằng chỉ có chính mình mới biết rõ công phu tu hành của mình. Có người từng hỏi Hòa Thượng rằng: “*Con có thể vãng sanh hay không?*” Ngài trả lời rằng: “*Việc này không cần phải hỏi tôi mà phải hỏi chính mình. Chúng ta là người biết rõ nhất liệu mình có vãng sanh hay không?*”

Hằng ngày, mọi sự mọi việc chúng ta đều tùy duyên, không vướng mắc, không cưỡng cầu; trong tâm của chúng ta luôn đề khởi Phật hiệu và tâm tâm nguyện nguyện lúc nào cũng chỉ mong vãng sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc; mọi sự mọi việc ở thế gian dù có làm tốt đến đâu cũng không hề lưu luyến. Người làm được như vậy thì chắc chắn vãng sanh. Hòa Thượng nói Ngài đến thế gian này như một lữ khách và khi ra đi, Ngài cũng như một lữ khách. Chúng ta là lữ khách đến khách sạn, khách sạn

không phải là của mình nên lúc ra về, chúng ta chẳng hề lưu luyến. Làm được như vậy thì chắc chắn sẽ thành tựu.

Trong câu hỏi thứ 4 này, Hòa Thượng khẳng định là việc Mẹ của cô ấy niệm Phật mà thấy Tây Phương Tam Thánh mỉm cười bảo rằng mấy ngày sau sẽ vãng sanh là việc đáng tin. Nhưng chúng ta phải hiểu rõ rằng nếu hằng ngày chúng ta niệm Phật, niệm Quán Âm, Thế Chí, Văn Thù, Phổ Hiền hồi hướng cầu vãng sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc thì việc chúng ta mơ thấy Phật A Di Đà hay Quan Âm, Thế Chí báo mộng là chính xác. Còn nếu hằng ngày chúng ta không niệm Phật, không niệm Quan Âm, không niệm Phổ Hiền v..v và cũng chẳng cầu vãng sanh mà thấy các Ngài báo mộng thì là điều chưa thể tin cậy.

Hòa Thượng nói: ***“Thông thường, mọi người có thể biết trước việc mình vãng sanh vài ngày. Biết trước một hai ngày là rất nhiều. Khi ra đi nhất định là thần trí rõ ràng, thoi tướng hiện tiền. Họ sẽ nói mọi người xung quanh là Phật Bồ Tát đã đến tiếp dẫn tôi hoặc là họ thấy hoa sen, thấy hào quang. Điều này khẳng định là họ vãng sanh, nhất định là đạt định. Mấy năm gần đây khi chúng tôi đưa người vãng sanh, người mà có tướng lành như vậy là rất nhiều cho nên sự việc này là thật, tuyệt đối không phải là hư vọng.”***

Trong bộ Thánh Hiền Lục có rất nhiều kỳ tích vãng sanh. Mỗi câu chuyện đều khác nhau nhưng có điểm tương đồng là người được vãng sanh phải chân thật niệm Phật, chân thật cầu sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc và chân thật buông bỏ thân tâm thế giới. Lúc ra đi mà chúng ta còn nhớ danh vọng địa vị, nhớ con cháu trong nhà thì không thể vãng sanh. Hằng ngày, chúng ta cố gắng tư duy và thực hành như lời Hòa Thượng dạy rằng mình đến thế gian này như một lữ khách và ra đi như một lữ khách thì chúng ta sẽ tự tại./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!